TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 283/2024/DS-ST
Ngày 04 - 9 - 2024
V/v Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Kha.

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Kiều là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 04 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 324/2024/TLST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2024 về việc: Tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 322/2024/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty cổ phần CN

Địa chỉ trụ sở: đường N, phường B, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thanh Tr, sinh năm 1989 – chức vụ: Nhân viên Công ty Cổ phần CN, chi nhánh X theo Giấy ủy quyền số 196/2023/UQ-SVN ngày 01/12/2023 (xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Lâm Bảo S; sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: ấp H, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn trình bày: Ngày 21/01/2021 anh Lâm Bảo S đến Công ty cổ phần CN, chi nhánh X để ký hợp đồng cầm cố tài sản số CMM210101038NA17X. Tài sản cầm cố là chiếc xe mô tô hiệu Honda Winner 150cc, biển số 69B1 – 25829, màu: xanh, số khung 2609GY107014, số máy KC26E1143484, giấy chứng nhận đăng ký xe số 080923 do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 23/10/2020 với số tiền nhận cầm cố là 10.700.000 đồng, thời hạn cầm cố 12 tháng với mức lãi suất 1,1%/tháng. Theo hợp đồng cầm cố đã ký thì Công ty đã giải ngân đầy đủ số tiền 10.700.000 đồng cho anh S. Sau khi cầm cố, anh S có thanh toán cho Công ty được 03 tháng với tổng số tiền 3.645.000 đồng (Gồm: Gốc: 2.109.046 đồng, lãi 330.670 đồng, phí

1.205.284 đồng). Do nhu cầu cần có xe đi lại hàng ngày nên Công ty có ký giấy cho anh S mượn lại xe sử dụng. Trong giấy mượn xe có quy định rõ thời hạn mượn xe 01 tháng từ ngày 21/01/2021 đến ngày 21/02/2021, địa điểm trả xe là tại chi nhánh X. Anh S có cam kết rõ trong giấy mượn xe là hoàn trả lại tài sản mượn đúng thời hạn và địa điểm đã thỏa thuận.

Quá trình trả nợ, anh S chưa thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng đã ký, đến nay đã quá hạn hợp đồng, anh S không trả nợ và không trả lại xe cho Công ty. Nay Công ty khởi kiện yêu cầu anh S phải thanh toán tạm tính đến ngày 08/5/2024 là 28.474.898 đồng, trong đó: số tiền nợ gốc 8.590.954 đồng, còn lại là lãi, phí và chịu lãi suất, phí phát sinh theo hợp đồng cầm cố đã ký kể từ ngày 09/5/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Tại bản tự khai ngày 04/9/2024: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện. Yêu cầu anh Lâm Bảo S hoàn trả Công ty tổng số tiền tạm tính đến ngày 04/9/2024 là 12.317.000 đồng (làm tròn). Trong đó: Tiền gốc 8.590.954 đồng, tiền lãi 3.726.450 đồng (39 tháng 13 ngày x 1,1%/tháng tính từ ngày 21/5/2021 đến ngày 04/9/2024). Ngoài ra, không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định Điều 26 và Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để xét xử nhưng vắng mặt không lý do, đại diện nguyên đơn có Đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn thay đổi một phần nội dung yêu cầu khởi kiện là phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung: Ngày 21/01/2021 anh Lâm Bảo S có ký hợp đồng với Công ty cổ phần CN để cầm cố tài sản của anh S là chiếc xe mô tô hiệu Honda Winner 150cc, biển số 69B1 – 25829, giấy chứng nhận đăng ký xe số 080923 do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 23/10/2020 đứng tên Lâm Bảo S với số tiền 10.700.000 đồng, thời hạn cầm cố 12 tháng với mức lãi suất 1,1%/tháng, trả vốn lãi hàng tháng. Sau khi ký hợp đồng cầm cố thì cùng ngày Công ty đã cho anh S mượn lại xe sử dụng, có làm giấy mượn xe. Quá trình thực hiện nghĩa vụ, anh S có thanh toán cho Công ty được 03 tháng thì ngưng cho đến nay.

Đối với anh Lâm Bảo S đã được Tòa án tống đạt văn bản hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do và không có văn bản trình bày ý kiến gửi Tòa án. Do đó, căn cứ vào hợp đồng cầm cố xe được ký giữa Công ty cổ phần CN với anh S ngày 21/01/2021 và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, xét yêu cầu của Công ty cổ phần CN buộc anh S trả số tiền nợ gốc 8.590.954 đồng là có căn cứ, được chấp nhận.

Xét yêu cầu về lãi suất áp dụng mức lãi suất theo hợp đồng 1,1%/tháng là phù hợp với quy định. Số tiền lãi anh S phải trả cho Công ty cổ phần CN khi vi phạm hợp đồng tính đến ngày xét xử là: 39 tháng 13 ngày x 1,1%/tháng x

8.590.954 đồng = 3.726.450 đồng. Tổng vốn và lãi anh Lâm Bảo S có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần CN là 12.317.000 đồng (làm tròn).

Công ty cổ phần CN có nghĩa vụ trả lại cho anh Lâm Bảo S bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe số 080923 do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 23/10/2020 đứng tên Lâm Bảo S khi anh S đã thanh toán xong nợ cho Công ty.

[3] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên Công ty cổ phần CN không phải chịu án phí, đã qua có dự nộp nên được nhận lại. Anh Lâm Bảo S phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, 35, 147, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 309, 310, 468 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần CN. Buộc anh Lâm Bảo S hoàn trả cho Công ty cổ phần CN với tổng số tiền 12.317.000 đồng (Mười hai triệu ba trăm mười bảy nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người bị thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Buộc Công ty cổ phần CN trả lại cho anh Lâm Bảo S bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe số 080923 do Công an tỉnh Cà Mau cấp ngày 23/10/2020 đứng tên Lâm Bảo S khi anh S đã thanh toán xong nợ cho Công ty.

- Về án phí dân sự có giá ngạch:

+ Công ty cổ phần CN không phải chịu án phí. Ngày 23/5/2024 Công ty cổ phần CN có nộp tạm ứng án phí 712.000 đồng theo biên lai số 0008692 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được nhận lại toàn bộ khi án có hiệu lực.

+ Anh Lâm Bảo S phải chịu án phí 616.000 đồng (chưa nộp).

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

Lê Thị Thu